

Bản án số: 05/2025/HS-PT
Ngày: 06/01/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Lê Huy.

Các Thẩm phán: Ông Võ Ngọc Giàu;

Ông Võ Trung Hiếu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thu Hà, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:

Bà Đỗ Thị Phương Thảo, Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 252/2024/TLPT-HS ngày 26 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Chí P do có kháng cáo của bị cáo và bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 46/2024/HS-ST ngày 25 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố G, tỉnh Tiền Giang.

Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Chí P, sinh ngày 20 tháng 10 năm 1990 tại tỉnh Tiền Giang; số căn cước công dân: 082090001XXX; nơi cư trú: khu phố T, phường L, thành phố G, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: tài xế; trình độ học vấn: lớp 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hùng C và bà Nguyễn Thị G; vợ: đã ly hôn; con: không có; tiền án, tiền sự: không; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại có kháng cáo: Nguyễn Tấn T, sinh năm 1980 (có mặt);

Địa chỉ: khu phố T, phường L, thành phố G, tỉnh Tiền Giang.

Ngoài ra, trong vụ án có 01 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo; Bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 22 tháng 10 năm 2023, anh Nguyễn Tấn T điều khiển xe mô tô biển số 63B6-243.80 đi từ chỗ làm về nhà. Khi rẽ vào đường gần nhà thì anh T gặp Nguyễn Chí P đang cầm dao chặt, dọn chuối ở trước nhà P tọa lạc tại khu phố T, phường L, thành phố G. Anh T dừng lại nói chuyện với P về mâu thuẫn trước đó giữa hai người là tranh chấp lối đi, đã được chính quyền địa phương hòa giải, giải quyết, thì phát sinh cự cãi qua lại. Trong lúc nói chuyện, P dùng con dao dài 90cm đang cầm trên tay quơ chém về phía anh T, anh T giơ tay trái lên đỡ thì dao trúng cẳng tay trái gây thương tích.

Anh T buông ngã xe 63B6-243.80 bỏ chạy thì P cầm dao đuổi theo. P đuổi được một đoạn thì quay trở về nhà P rồi đổi lấy 01 con dao khác dài 42cm. P cầm dao này tiếp tục trở ra tìm anh T nhưng không gặp được nên P mang dao vào nhà cất.

Một lúc sau, anh T thấy P không còn cầm dao nữa thì quay trở lại để lấy xe 63B6-243.80. Khi P gặp lại anh T thì cả hai tiếp tục cự cãi qua lại. P bất ngờ áp sát, ôm vật anh T té ngã xuống đất rồi dùng tay đánh nhiều cái vào phần thân và vùng mặt của anh T.

Lúc này, cha ruột của P là ông Nguyễn Hùng C và bạn của P là anh Nguyễn Thành P1 đến can ngăn thì P không đánh anh T nữa.

Anh T bị chảy máu ở mũi, được người thân đưa đến Bệnh viện Đ điều trị. Cùng ngày, anh T được chuyển đến điều trị tại Bệnh viện N - Thành phố Hồ Chí Minh.

Đến ngày 01 tháng 11 năm 2023, anh T đến Công an xã L nay là Công an phường L trình báo sự việc.

Ngày 21 tháng 11 năm 2023, anh T có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với sự việc đã gây ra thương tích cho anh.

Theo Giấy chứng nhận thương tích số 123/CN ngày 09 tháng 11 năm 2023 của Bệnh viện Đ, anh Nguyễn Tấn T nhập viện điều trị lúc 16 giờ 15 phút ngày 22 tháng 10 năm 2023 với tình trạng thương tích lúc vào viện là: Sưng phù nề vùng vai trái, vùng trán, vùng mày trái, cẳng tay trái, đau ngực phải, sây sát tay chân, chảy máu mũi đã cầm.

Theo Giấy chứng nhận thương tích số 280/CN ngày 02 tháng 11 năm 2023 của Bệnh viện N, anh Nguyễn Tấn T nhập viện điều trị lúc 21 giờ 07 phút ngày 22 tháng 10 năm 2023 với tình trạng thương tích lúc vào viện là: Bệnh tình, sưng bầm mũi, đau vùng mũi, đau ngực (P); điều trị: Tai mũi họng, nâng xương chính mũi sau chấn thương, ngoại lồng ngực mạch máu: Điều trị nội khoa bảo tồn.

Theo Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 420-2023/KLTTCT-TTPY ngày 05 tháng 12 năm 2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Tiền Giang đối với thương tích của Nguyễn Tấn T như sau:

1. Các kết quả chính:

- Kết quả khám giám định: Sây sát da 1/3 trên sau cẳng tay trái, để lại vết biến đổi sắc tố da; gãy xương chính mũi.
- Kết quả cận lâm sàng: X-Q gãy xương chính mũi.

2. Kết luận:

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế, tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định nạn nhân Nguyễn Tấn T là 09% (Chín phần trăm) theo phương pháp cộng tại Thông tư.

Kết luận khác:

- Xác định vật gây thương tích:
 - + Sây sát da 1/3 trên sau cẳng tay trái: Thương tích do vật sắc gây nên.
 - + Gãy xương chính mũi: Thương tích do vật tày gây nên.
- Phân tích tỷ lệ phần trăm từng vết thương:
 - + Sây sát da 1/3 trên sau cẳng tay trái: Tỷ lệ 01% (Một phần trăm).
 - + Gãy xương chính mũi: tỷ lệ 08% (Tám phần trăm).

Đối với thiệt hại của xe mô tô biển số 63B6-243.80, anh T cho rằng P dùng dao chém vào niềng xe gây hư hỏng. Tuy nhiên, sau khi sự việc xảy ra, anh T không trình báo ngay cho Công an phường L, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố G để ghi nhận hiện trường và tình trạng của tài sản lúc này; khi anh T trình báo sự việc với Công an phường L thì hiện trường ban đầu trong đó có xe mô tô đã không còn; ngoài lời khai của anh T thì không có chứng cứ nào khác. Nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố G không có cơ sở để xem xét trách nhiệm đối với P về hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản là có cơ sở.

Theo lời khai của anh T, ngoài P thì còn có ông Nguyễn Hùng C và anh Nguyễn Thành P1 có tham gia đánh anh T khi bị Phương vật ngã nhưng không khẳng định chính xác. Kết quả đối chất giữa các bên liên quan, ông C và anh P1 cho biết khi thấy Phương vật anh T xuống đất thì đến can P ra; ngoài lời khai thì không có chứng cứ nào khác. Nên không đủ cơ sở để quy kết vai trò giúp sức đối với ông C và anh P1.

Về việc tạm giữ, xử lý vật chứng, đồ vật liên quan:

- Anh Nguyễn Tấn T giao nộp:
 - + 01 tấm ảnh màu (15 x 21) cm ghi lại hình ảnh của Nguyễn Chí P tại hiện trường: Vật chứng đi kèm theo hồ sơ vụ án.

+ 01 USB hiệu “Sandisk” màu đen có vỏ màu đỏ, lưu trữ đoạn video clip dài 01 phút 07 giây: Do xét thấy dữ liệu không liên quan đến việc chứng minh tội phạm, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố G đã trao trả lại cho anh T.

- Nguyễn Chí P giao nộp:

+ 01 con dao dài 90cm, cán dao dài 50cm, lưỡi dao dài 40cm có một cạnh sắc: Đây là hung khí bị cáo P sử dụng để gây thương tích cho anh T.

+ 01 con dao dài 42cm, cán dao dài 15cm, lưỡi dao dài 27cm có một cạnh sắc: Đây là con dao bị cáo P sử dụng lúc sau để đi tìm anh T nhưng không gây thương tích.

Đối với các vật chứng, đồ vật liên quan còn tạm giữ, Viện kiểm sát nhân dân thành phố G ra quyết định chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố G quản lý, chờ xử lý theo quy định pháp luật.

Về giải quyết trách nhiệm dân sự:

Người bị hại anh Nguyễn Tấn T yêu cầu bị cáo Nguyễn Chí P bồi thường chi phí điều trị thương tích, tiền mất ngày công lao động, tiền sửa xe 63B6-243.80 và thiệt hại về tinh thần với tổng số tiền là 55.720.000 đồng. P không có khả năng để bồi thường, hai bên thống nhất giải quyết phần trách nhiệm dân sự tại Tòa án.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 46/2024/HS-ST ngày 25 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố G, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Chí P phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Chí P 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ bắt bị cáo đi chấp hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các điều 584, 585, 590 Bộ luật Dân sự năm 2015:

Buộc Nguyễn Chí P có nghĩa vụ bồi thường cho anh Nguyễn Tấn T số tiền 21.017.926 đồng (Hai mươi một triệu không trăm mười bảy nghìn chín trăm hai mươi sáu đồng) ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

* Ngày 26 tháng 9 năm 2024, bị cáo Nguyễn Chí P có đơn kháng cáo với nội dung: Xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo.

* Ngày 26 tháng 9 năm 2024, bị hại Nguyễn Tấn T có đơn kháng cáo với nội dung: Tăng mức hình phạt đối với bị cáo, xem xét lại phần bồi thường trách nhiệm dân sự.

* Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; bị hại giữ nguyên kháng cáo đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo, xem xét lại mức bồi thường thiệt hại.

* Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang: Về tố tụng, bị cáo và bị hại có đơn kháng cáo hợp lệ và trong thời hạn luật định nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm. Về tội danh, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích” là có căn cứ pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, bị hại, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 46/2024/HS-ST ngày 25 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố G, tỉnh Tiền Giang.

* Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Chí P, bị hại Nguyễn Tấn T có đơn kháng cáo trong thời hạn luật định và thực hiện thủ tục kháng cáo hợp lệ nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Về nội dung xét kháng cáo:

Do có mâu thuẫn với nhau về đường đi nên khoảng 16 giờ ngày 22/10/2023, tại khu phố T, xã L, thành phố G, tỉnh Tiền Giang, trong lúc cãi vã với nhau, bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm (dao) chém vào tay bị hại Nguyễn Tấn T gây tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 01%, sau đó bị cáo sử dụng con dao khác rượt đuổi bị hại nhưng không gặp, đến khi bị hại quay lại lấy xe thì bị cáo dùng tay đánh bị hại gây xương sống mũi gây tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 08%.

Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm quy kết án bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[2.1]. Xét kháng cáo của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện thái độ xem thường pháp luật, xem thường sức khỏe người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất an ninh, trật tự trị an tại địa phương. Do vậy, sau khi đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo 06 tháng tù là tương xứng.

Nguyên nhân xuất phát chỉ vì mâu thuẫn tranh chấp đường đi đã được chính quyền địa phương giải quyết xong mà bị cáo sử dụng bị hung khí nguy hiểm chém vào tay bị hại gây thương tích, sau đó tiếp tục dùng hung khí nguy hiểm rượt đuổi bị hại, dùng tay đánh bị hại bị gãy xương mũi. Tuy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhưng nếu cho bị cáo hưởng án treo thì sẽ ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương, vì vậy không có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo của bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo cung cấp tình tiết ông ngoại của bị cáo được Chính phủ tặng bằng khen có công trong kháng chiến chống Mỹ nhưng tình tiết này không phải là tình tiết giảm nhẹ đặc biệt cần được xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[2.2]. Xét kháng cáo của bị hại Nguyễn Tấn T:

Bị cáo sử dụng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại 01%, do vậy như phân tích trên, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo 06 tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo.

Về bồi thường thiệt hại: Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận một phần yêu cầu của bị hại, buộc bị cáo bồi thường những khoản thiệt hại như: chi phí khám, chữa bệnh là 11.017.926 đồng; chi phí thuê xe đi chữa bệnh là 2.400.000 đồng; khoản thu nhập thực tế bị mất của bị hại là 5.600.000 đồng, người chăm sóc bị hại là 2.000.000 đồng; và không chấp nhận khoản tiền bù đắp tổn thất tinh thần của bị hại do có phần lỗi của bị hại và không bị sa sút tinh thần là phù hợp quy định tại Điều 590 Bộ luật Dân sự và Điều 7 Nghị quyết số 02/2022/HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

Do vậy, không chấp nhận kháng cáo của bị hại về tăng hình phạt, tăng mức bồi thường thiệt hại.

[3]. Các phần liên quan đến kháng cáo cần xem xét: không có.

[4]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang là có căn cứ như nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[5]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6]. Bị hại kháng cáo bồi thường thiệt hại về sức khỏe không phải chịu án phí phúc thẩm, bị cáo kháng cáo về hình phạt không được chấp nhận nên phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12, điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Chí P, bị hại Nguyễn Tấn T.

- Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 46/2024/HS-ST ngày 25 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố G, tỉnh Tiền Giang về hình phạt, bồi thường thiệt hại.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí P 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 590 và khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự;

Buộc Nguyễn Chí P có nghĩa vụ bồi thường cho anh Nguyễn Tấn T số tiền 21.017.926 đồng (Hai mươi một triệu không trăm mười bảy nghìn chín trăm hai mươi sáu đồng) ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ khi anh Nguyễn Tấn T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo chậm thực hiện nghĩa vụ bồi thường thì phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm bồi thường.

- Về án phí: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

- Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

- Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Tiền Giang;
- TAND thành phố G;
- VKSND thành phố G;
- Công an thành phố G;
- THADS thành phố G;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Lê Huy